

Số: 01/2010 NQ/SVN-DHDCD

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TÁC ĐÁ VIỆT NAM

- Căn cứ Khoản 3 Điều 104 Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua ngày 26 tháng 06 năm 2008;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2010 số: 01 BB/SVN-DHDCD ngày 22/04/2010.

QUYẾT NGHỊ

I. Tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội: 11 cổ đông/đại diện cổ đông.
2. Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện: 3.586.800 cổ phần, chiếm 89,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 3.586.800 phiếu biểu quyết.

II. Đại hội đã thông qua:

1. Báo cáo thường niên năm 2009 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1 Kết quả hoạt động SXKD năm 2009:

- Doanh thu : 9.912 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : -
- Khấu hao : 3.441 triệu đồng
- Cổ tức : -
- Thu nhập bình quân/người/tháng: 3.065.000 đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99.48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

1.2 Kế hoạch năm 2010

Các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 30.800 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 9.045 triệu đồng

- Khấu hao : 3.692 triệu đồng
- Cổ tức : 15%
- Thu nhập bình quân/người/tháng: 4.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009 của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2009 của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C)

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2010

3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tỷ lệ trích/ Lợi nhuận sau thuế (%)	Ghi chú
I	Cổ tức			
1	Cổ tức (tính theo mệnh giá)	%	15	
II	Trích các Quỹ từ LN còn lại sau khi trả cổ tức, phân phối như sau:			
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	%	50	
2	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc (DP Tài chính)	%	10	
3	Trích thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	%	5	
4	Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	%	7	
5	Quỹ khuyến khích thu hút tài năng	%	5	

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

3.2 Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Ủy viên Hội đồng quản trị : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 500.000 đồng/người/tháng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4. Báo cáo thực hiện dự án đầu tư năm 2009 và kế hoạch đầu tư năm 2010

4.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2009

Do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế, Công ty STONE VIETNAM đã tạm thời không thực hiện một số hạng mục thuộc dự án đầu tư như báo cáo năm 2009 nhằm giảm thiểu chi phí, giải quyết tốt nguồn vốn, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển thuận lợi.

Một số nội dung đã thực hiện trong năm 2009:

- Hoàn thành thủ tục quyết toán các hạng mục XD/CB thuộc giai đoạn I dự án “Đầu tư XD Nhà máy sản xuất và Chế tác đá trang trí nội thất” với tổng giá trị tài sản về XD/CB hình thành qua đầu tư là: **21.440.480.055 đồng** (trong đó đã ghi nhận vào giá trị TSCĐ năm 2008 là: **5.214.597.831 đồng** và ghi nhận vào giá trị TSCĐ năm 2009 là: **16.225.882.224 đồng**).
- Tổng mức đầu tư thiết bị đã thực hiện là: **951.516.736 đồng** đã giải ngân toàn bộ
- Công trình cải tạo sân trước nhà điều hành với tổng mức đầu tư đã thực hiện là: **30.705.000 đồng**
- Hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ **30 tỷ đồng** lên **40 tỷ đồng**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

4.2 Kế hoạch đầu tư năm 2010

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2010; quyết định về quy mô thời điểm, đối tác và các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cho các dự án sau:

1. Đầu tư 01 xe tải 1,5 tấn dài 3m
2. Đầu tư xây dựng xưởng sản xuất chính số 2
3. Quyết định các dự án đầu tư khác theo thẩm quyền để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty STONE VIETNAM, nhằm đạt mục tiêu kế hoạch của năm 2010 và các năm tiếp theo.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

5. Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2009

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

6. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2009

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2010

Đại hội thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) – Chi nhánh tại Hà Nội

- Địa chỉ: số 40 - Giảng Võ - Đống Đa - Hà Nội
- ĐT: 04 - 7367 879 Fax: 04- 7367 869

Là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 và thực hiện soát xét các Báo cáo tài chính các Quý năm 2010 của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

8. Đăng ký niêm yết và giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm và chỉ đạo thực hiện các thủ tục đăng ký niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan, các quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông và của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

9. Sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

9.1 Sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Điều lệ của Công ty: Trụ sở đăng ký của Công ty như sau:

TT	Địa chỉ hiện tại	Địa chỉ đề nghị thay đổi
1	Địa chỉ: Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Địa chỉ: Khu Công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

9.2 Sửa đổi Khoản 2, Điều 7 Điều lệ của Công ty như sau:

a) *Vốn điều lệ của Công ty* : 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)

b) *Tổng số cổ phần* : 4.000.000 cổ phần (Bốn triệu cổ phần)

c) *Mệnh giá* : 10.000 đồng/CP (Mười nghìn đồng/cổ phần)

9.3 Sửa đổi Phụ lục Điều lệ của Công ty như sau:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số đăng ký kinh doanh/ Số CMND hoặc số Hộ chiếu	Tỷ lệ nắm giữ cổ phần
Công ty CP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX (VICOSTONE)	Khu Công nghiệp Công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Số Giấy CNĐKKD: 0303000293 do Sở KH và ĐT tỉnh Hà Tây cấp ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 23/07/2008	2.040.000CP chiếm 51% vốn điều lệ
Ông Phạm Trí Dũng	Xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Số CMTND: 161914249 do CA tỉnh Nam Định cấp ngày 14/06/2007	8.100 CP chiếm 0,2% vốn điều lệ
Ông Phạm Minh Hùng	Tổ 15 Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	Số CMTND: 012016143 do CA Hà Nội cấp ngày 3/05/2004	200.000CP chiếm 5% vốn điều lệ

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

10. **Phê chuẩn việc xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị và tư cách thành viên HĐQT Công ty của Ông Hồ Xuân Năng**

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết trực tiếp với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

11. **Phê chuẩn kết quả bầu thay thế thành viên HĐQT (Thay ông Hồ Xuân Năng đã từ nhiệm) như sau:**

Ông: Nguyễn Hữu Chương

Số CMTND: 171882060

do CA Thanh Hóa

cấp ngày: 30/05/1997

Địa chỉ thường trú: P 206, nhà Nơ 10 Khu TT Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

12. **Phê chuẩn kết quả bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc và việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Giám đốc của Công ty như sau:**

Ông **Phạm Trí Dũng** giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty (thay thế ông Hồ Xuân Năng) tiếp tục nhiệm kỳ 2008 - 2013 và là người đại diện theo pháp luật theo Điều lệ Công ty, đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc đến kỳ Đại hội tiếp theo.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết trực tiếp với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,48 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

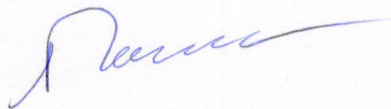
13. **Điều khoản thi hành**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty cổ phần Chế tác Việt nam có hiệu lực kể từ ngày 22/04/2010.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung đã thông qua theo đúng các quyết định trong Nghị quyết này trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

Nghị quyết đã được Đại hội biểu quyết thông qua vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 22 tháng 04 năm 2010.

T/M ĐOÀN THỦ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Thành



Hồ Xuân Năng



Số: 01 BB/2010/SVN-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2010

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010**

Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam (STONE VIETNAM)

Địa chỉ: KCN Công nghệ cao, Khu CN Cao Hòa Lạc xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội

Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0500555916

Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội

Ngày cấp: 13/02/2007

Đăng ký thay đổi lần 5: ngày 12/01/2010

Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00 ngày 22 tháng 04 năm 2010

Địa điểm: Hội trường Công ty CP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex - Km28, Đường cao tốc Láng – Hoà Lạc, Lô A2, KCN CNC, Khu CN Cao Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội

I. Phần khai mạc đại hội:

1. 8h50: Chào cờ.

2. 9h00. : Ông: **Đỗ Quang Bình** – thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời và các cổ đông.

3. 9h15: Ông Vũ Ngọc Anh - Ban kiểm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội: 11 cổ đông/đại diện cổ đông;

- Tổng số CP tham gia biểu quyết tại Đại Hội: 3.586.800 cổ phần chiếm 89,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đủ điều kiện để tổ chức theo quy định.

4. 9h20: Ông: **Đỗ Quang Bình**:

- Xin ý kiến Đại hội về nhân sự Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký Đại Hội.

+ Đoàn chủ tịch:

- Ông: Hồ Xuân Năng - CT HĐQT Công ty - Chủ tịch đoàn chủ tịch
- Ông : Lưu Công An - Ủy viên HĐQT - Thành viên đoàn chủ tịch
- Ông : Phùng Văn Toàn - Ủy viên HĐQT - Thành viên đoàn chủ tịch

+ Đoàn thư ký:

- Ông: Nguyễn Quang Anh
- Bà: Nguyễn Thị Thành

5. Ông Hồ Xuân Năng, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch: Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua:

- Chương trình nghị sự của Đại hội

- Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2010 Công ty CP Chế tác đá Việt Nam.

II. Phần tiến hành Đại hội

A. Các báo cáo tại Đại Hội:

- Ông: Hồ Xuân Năng – Đoàn chủ tịch:** Báo cáo thường niên năm 2009, báo cáo của HĐQT và phương hướng nhiệm vụ năm 2010 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau (*Các chỉ tiêu khác được nêu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán*):

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 :

- Doanh thu : **9.912** Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : -
- Khấu hao: : **3.441** Triệu đồng
- Cổ tức: : **0%**
- Thu nhập bình quân/người/ tháng: **3.065.000** đồng

1.2 Kế hoạch năm 2010

Các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : **30.800** Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : **9.045** Triệu đồng
- Khấu hao : **3.692** Triệu đồng
- Cổ tức : **15%**
- Thu nhập bình quân /đầu người/ tháng : **4.000.000** đồng.

- Bà Nguyễn Thị Hoàn – TP Tài chính – Kế toán:** Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2009.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 và thù lao HĐQT, BKS năm 2010:**

3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tỷ lệ trích/ Lợi nhuận sau thuế (%)	Ghi chú
I	Cổ tức			
1	Cổ tức (<i>tính theo mệnh giá</i>)	%	15	
II	Trích các Quỹ từ LN còn lại sau khi trả cổ tức, phân phối như sau:			
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển	%	50	
2	Trích Quỹ dự trữ bắt buộc (DP Tài chính)	%	10	
3	Trích thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	%	5	
4	Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	%	7	
5	Quỹ khuyến khích thu hút tài năng	%	5	

3.2. Thù lao của Hội đồng quản trị và BKS

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : **2.000.000 đồng/người/tháng**
- Ủy viên Hội đồng quản trị : **1.000.000 đồng/người/tháng**
- Trưởng Ban kiểm soát : **1.000.000 đồng/người/tháng**
- Thành viên Ban kiểm soát : **500.000 đồng/người/tháng**

4. Ông Phùng Văn Toàn – Đoàn chủ tịch: Báo cáo thực hiện các dự án đầu tư năm 2009 và kế hoạch năm 2010.

4.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2009:

- Hoàn thành thủ tục quyết toán các hạng mục XD CB thuộc giai đoạn I dự án “Đầu tư XD Nhà máy sản xuất và Chế tác đá trang trí nội thất” với tổng giá trị tài sản về XD CB hình thành qua đầu tư là: 21.440.480.055 đồng (trong đó đã ghi nhận vào giá trị TSCĐ năm 2008 là: 5.214.597.831 đồng và ghi nhận vào giá trị TSCĐ năm 2009 là: 16.225.882.224 đồng).
- Tổng mức đầu tư thiết bị đã thực hiện là: 951.516.736 đồng đã giải ngân toàn bộ
- Công trình cải tạo sân trước nhà điều hành với tổng mức đầu tư đã thực hiện là: 30.705.000 đồng
- Hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 40 tỷ đồng

4.2 Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2010

- Đầu tư 01 xe tải 1,5 tấn thùng dài 3m với tổng mức đầu tư là 350 triệu đồng
- Đầu tư xây dựng nhà Xưởng sản xuất số 2 với tổng mức đầu tư 5 tỷ đồng
- Quyết định các dự án đầu tư khác theo thẩm quyền để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty STONE VIET NAM, nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra của năm 2010 và các năm tiếp theo.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2010; Quyết định về quy mô, thời điểm, đối tác và các nội dung liên quan đến các dự án

5. Thông qua báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2010

6. Ông Lương Xuân Mẫn – Đại diện BKS: Báo cáo hoạt động của BKS và trình đại hội lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.

* Báo cáo hoạt động của BKS (*nội dung tóm tắt*):

- Trong năm 2009, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 40 tỷ đồng để đầu tư xây dựng cơ bản. Việc tăng vốn này đã góp phần giảm bớt khó khăn cho công ty về vốn, giảm bớt chi phí vay và tiếp tục đầu tư phát triển sản xuất.
- Nhận xét và kiến nghị:

- + Báo cáo quyết toán của Công ty năm 2009 phù hợp với quy định về chế độ kế toán, phản ánh đúng tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm tài chính.
- + Ban kiểm soát thống nhất với kết luận của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) đã kết luận trong báo cáo kiểm toán.
- + Sổ sách kế toán được mở và ghi chép đầy đủ, rõ ràng các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- + Tiến hành công tác thu hồi công nợ đối với các Công ty đã hoàn thành xong công trình, nghiệm thu đưa vào sử dụng để tránh ứ đọng vốn
- + Xúc tiến thu hồi công nợ tạm ứng tránh để tình trạng hoàn chứng từ chậm sẽ gây ảnh hưởng đến báo cáo tài chính.

7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2010

- Phù hợp với thẩm quyền của mình, Ban kiểm soát Trình Đại hội Lựa chọn Công ty **Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C** thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty trên cơ sở Quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ tài chính về việc ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

8. Ông Hồ Xuân Năng – Đoàn chủ tịch: xin ý kiến thông qua về việc đăng ký niêm yết và giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

9. Ông Hồ Xuân Năng – Đoàn chủ tịch: xin ý kiến thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

9.1 Sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Điều lệ của Công ty: Trụ sở đăng ký của Công ty như sau:

TT	Địa chỉ hiện tại	Địa chỉ đề nghị thay đổi
1	Địa chỉ: Khu Công nghiệp Bắc Phú Cát, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Địa chỉ: Khu Công nghiệp công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

9.2 Sửa đổi Khoản 2, Điều 7 Điều lệ của Công ty như sau:

a) *Vốn điều lệ của Công ty* : 40.000.000.000 đồng (Bốn mươi tỷ đồng)

b) *Tổng số cổ phần* : 4.000.000 cổ phần (Bốn triệu cổ phần)

c) *Mệnh giá* : 10.000 đồng/CP (Mười nghìn đồng/cổ phần)”

9.3 Sửa đổi Phụ lục Điều lệ của Công ty như sau:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số đăng ký kinh doanh/ Số CMND hoặc số Hộ chiếu	Tỷ lệ nắm giữ cổ phần
Công ty CP Đá ốp lát cao cấp VINACONEX (VICOSTONE)	Khu Công nghiệp Công nghệ cao, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Số Giấy CNĐKKD: 0303000293 do Sở KH và ĐT TP Hà Nội cấp ngày 02/06/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 16/06/2009	2.040.000CP chiếm 51% vốn điều lệ

Ông Phạm Trí Dũng	Xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Số CMTND: 161914249 do CA tỉnh Nam Định cấp ngày 14/06/2007	8.100 CP chiếm 0,2% vốn điều lệ
Ông Phạm Minh Hùng	Tổ 15 Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội	Số CMTND: 012016143 do CA Hà Nội cấp ngày 3/05/2004	200.000CP chiếm 5% vốn điều lệ

10. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua việc xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và tư cách thành viên HĐQT Công ty của Ông Hồ Xuân Năng và bầu thay thế thành viên HĐQT

10.1. Đại Hội biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu tại Đại Hội Đồng cổ đông thường niên năm 2010 gồm:

- Ông Lưu Hùng Mạnh - Trưởng ban
- Ông Vũ Ngọc Anh - Ủy viên
- Bà Phạm Thị Duyên - Ủy viên

10.2. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

a. Về việc xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và tư cách thành viên HĐQT Công ty của ông Hồ Xuân Năng.

- Tán thành: **3.568.000** phiếu biểu quyết, đạt **99,48%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, đạt **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội
- Không có ý kiến: **18.800** phiếu biểu quyết, đạt **0,52%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

b. Về việc bầu thay thế thành viên HĐQT

- Tán thành: **3.568.000** phiếu biểu quyết, đạt **99,48%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu biểu quyết, đạt **0%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến: **18.800** phiếu biểu quyết, đạt **0,52%** tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

11. Đại hội tiến hành bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2008 – 2013 (thay ông Hồ Xuân Năng đã từ nhiệm)

11.1. Ông Lưu Hùng Mạnh - Trưởng Ban kiểm phiếu trình Đại hội thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2008 – 2013.

11.2. Đại hội biểu quyết thông qua

*** Danh sách đề cử bầu thay thế thành viên HĐQT:**

Ông Nguyễn Hữu Chương

Số CMTND: 171882060

do Công an Thanh Hóa

cấp ngày 30/05/1997

Địa chỉ thường trú: P206, nhà Nơ 10 Khu TT Linh Đàm, Hoàng Mai, Hà Nội

11.3. Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu cử và hướng dẫn bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2008 – 2013

12. Ông Lưu Công An Trình Đại hội tờ trình về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT, Giám đốc và về việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc Công ty như sau:

Ông **Phạm Trí Dũng** SN: 18/10/1971 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Số CMTND: 161914249 cấp ngày: 14/06/2007 Nơi cấp: CA Nam Định
Chỗ ở hiện tại: Số 39, ngõ 37, Vĩnh Hồ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Hải Lý, Hải Hậu, Nam Định

giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty (*thay thế ông Hồ Xuân Năng*) tiếp tục nhiệm kỳ 2008 - 2013 và là người đại diện theo pháp luật theo Điều lệ Công ty, đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc đến kỳ Đại hội tiếp theo.

III. Đại hội tiến hành thảo luận các báo cáo trình ĐH và KH SXKD năm 2010.

IV. Đại Hội tiến hành biểu quyết các nội dung tại ĐH

V. Đại hội nghỉ giải lao

VI. Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu bầu thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2008 – 2013 như sau:

Ông **Nguyễn Hữu Chương** trúng cử thành viên HĐQT Công ty với kết quả:

- Đồng ý: **3.586.800** phiếu bầu, đạt **100%**/tổng số phiếu biểu quyết tham gia bầu.
- Không đồng ý: 0 phiếu bầu, đạt **0%**/ tổng số phiếu biểu quyết tham gia bầu.

B. Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại Hội (Các nội dung biểu quyết tương ứng với Dự thảo Nghị quyết trình Đại hội, ngoại trừ các nội dung Đại hội đã tiến hành biểu quyết ở mục 10 trong biên bản này):

1. Báo cáo thường niên năm 2009, báo cáo của HĐQT và phương hướng nhiệm vụ năm 2010 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 :

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

1.2 Kế hoạch năm 2010.

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009 của Công ty

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

3. Phương án phân phối lợi nhuận và thù lao HĐQT, BKS năm 2010

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự..

4. Thực hiện dự án đầu tư năm 2009 và kế hoạch đầu tư năm 2010: Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện :

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

5. Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2009

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

6. Báo cáo hoạt động của BKS về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2009

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

7. Lựa chọn kiểm toán độc lập:

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự..

8. Thông qua việc niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

9. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty

9.1. Sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Điều lệ của Công ty

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

9.2. Sửa đổi Khoản 2, Điều 7 Điều lệ của Công ty

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự..

9.3. Sửa đổi Phụ lục Điều lệ của Công ty

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

10. Phê chuẩn kết quả bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ: 2008 – 2013

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

11. Phê chuẩn việc Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc năm 2010

- + Đồng ý : 3.568.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,48% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến : 18.800 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,52% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự..

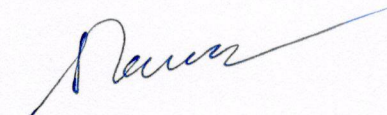
C. Bà Nguyễn Thị Thành – thay mặt Đoàn thư ký Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội, căn cứ vào Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các vấn đề sau đây được thông qua :

TT	Nội dung thông qua	Tỷ lệ yêu cầu theo Luật và Điều lệ	Tỷ lệ biểu quyết thực tế	Kết quả
1.1	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 :	65%	99,48%	Thông qua
1.2	Kế hoạch năm 2010.			Thông qua
2	Báo cáo tình hình tài chính năm 2009	65%	99,48%	Thông qua
3	3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010	65%	99,48%	Thông qua
	3.2 Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2010	65%	99,48%	Thông qua
4	4.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2009	65%	99,48%	Thông qua
	4.2 Kế hoạch đầu tư năm 2010	65%	99,48%	Thông qua
5	Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2009	65%	99,48%	Thông qua
6	Báo cáo hoạt động của BKS	65%	99,48%	Thông qua
7	Lựa chọn kiểm toán độc lập	65%	99,48%	Thông qua
8	Thông qua việc niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán	65%	99,48%	Thông qua
9.1	Sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Điều lệ của Công ty	65%	99,48%	Thông qua
9.2	Sửa đổi Khoản 2, Điều 7 Điều lệ của Công ty	65%	99,48%	Thông qua
9.3	Sửa đổi Phụ lục Điều lệ của Công ty	65%	99,48%	Thông qua
10	Phê chuẩn đơn xin từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT và tư cách thành viên HĐQT	65%	99,48%	Thông qua
11	Phê chuẩn bầu thay thế CT HĐQT	65%	99,48%	Thông qua
12	Phê chuẩn việc CT HĐQT kiêm nhiệm Giám đốc	65%	99,48%	Thông qua

D. Ông Hồ Xuân Năng: tuyên bố bế mạc đại hội

Đại hội kết thúc vào hồi 12h00 ngày 22 tháng 04 năm 2010. Biên bản Đại hội đã được 100% cổ đông tham dự ĐH nhất trí thông qua.

T/M ĐOÀN THƯ KÝ



Nguyễn Thị Thành



Hồ Xuân Năng